

Số: 14575 /TB-STC

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 66.21/2026/NQ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ về việc ban hành cơ chế, chính sách đặc thù để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai đấu giá tài sản trực tuyến theo quy định của Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Giám đốc Sở Tài chính về việc phê duyệt thanh lý tài sản công là xe ô tô phục vụ công tác chung của Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 495./QĐ-STC ngày 30 /9/2026 của Giám đốc Sở Tài chính về việc phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá thanh lý tài sản là xe ô tô đối với 03 xe ô tô phục vụ công tác chung của Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên.

1. Tên, địa chỉ của tổ chức có tài sản đấu giá:

- Tên tổ chức có tài sản đấu giá: Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên
- Địa chỉ: Số 16A, đường Nha Trang, Phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

2. Tên tài sản, số lượng, giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

- Số lượng tài sản: 03 xe ô tô, cụ thể:

STT	Tên Tài sản	Giá khởi điểm (đồng)
-----	-------------	-------------------------

1	Xe ô tô con 7 chỗ; Biển kiểm soát: 20A-005.44, Nhãn hiệu, số loại: FORD EVEREST; Màu sơn: Ghi vàng; Số máy: LAT1208549, Số khung: RL05SUHMMARR1623; Loại nhiên liệu: Diesel Ford Everest 2010 Vietnam	80.000.000
2	Xe ô tô con 5 chỗ; Biển kiểm soát: 97A-004.01, Nhãn hiệu, số loại: MAZDA 6; Màu sơn: Xanh; Số máy: LF243870, Số khung:FPH4ABC681A04566; Loại nhiên liệu: Xăng	95.000.000
3	Xe ô tô con 7 chỗ; Biển kiểm soát: 97A-007.61, Nhãn hiệu, số loại: HYUNDAI SANTAFE EVGT; Màu sơn: Đen; Số máy: D4HAGU454304, Số khung: KMHSW81UBGU68546; Loại nhiên liệu: Diesel Hyundai Santa Fe 2016 Korea	160.000.000

- Giá khởi điểm tài sản đấu giá là: 335.000.000 đồng.

(Tổng số tiền bằng chữ: Ba trăm ba mươi năm triệu đồng).

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản:

Tổ chức đấu giá tài sản được đánh giá, chấm điểm dựa theo các nhóm tiêu chí được quy định tại Điều 33, Thông tư số 19/2024/TT-BTP 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Yêu cầu đối với hồ sơ đề xuất của tổ chức bán đấu giá cụ thể như sau:

- Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.

- Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả: Yêu cầu trong phương án phải nêu cụ thể phương thức, hình thức, địa điểm và dự kiến thời gian bán đấu giá tài sản.

- Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định

- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản: Bản mô tả năng lực kinh nghiệm và photo tài liệu chứng minh:

+ Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá *(có phô tô Hợp đồng kèm theo)*;

+ Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động *(Photo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)*;

+ Số lượng đấu giá viên: *(bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề đấu giá kèm theo, thời gian chứng thực không quá 06 tháng).*

- + Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản;
- + Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng;
- + Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động.

- Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản: Tổ chức phải đề xuất cụ thể trong hồ sơ đề xuất đối với trường hợp bán đấu giá thành và không thành (*đề xuất phải phù hợp với quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 và Thông tư 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính*).

- Để đảm bảo cho việc đấu giá thành công, bên có tài sản đấu giá lựa chọn và ưu tiên tổ chức đấu giá có số điểm cao nhất theo bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm.

(Kèm theo bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản)

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

Thời gian nhận hồ sơ trực tiếp: Từ 07h30 ngày 15/10/2026 đến 17h30 ngày 20/10/2026 (*Trong giờ hành chính*).

Địa điểm nộp hồ sơ: Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên, Số 16A, đường Nha Trang, Phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

- Sở Tài chính thực hiện niêm yết công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên tại địa chỉ: <https://sotaichinh.thainguyen.gov.vn>

- Người Liên hệ: Ông Vũ Thành Long; số điện thoại: **0968166919**

*** Lưu ý:**

- Người đến nộp hồ sơ đăng ký phải mang theo giấy giới thiệu của cơ quan, đơn vị và giấy chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân. Không hoàn trả hồ sơ đối với hồ sơ không được lựa chọn.

- Hồ sơ nộp trực tiếp.

- Hồ sơ đã nộp không hoàn trả lại trong trường hợp không được lựa chọn.

- Kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá được thông báo công khai trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản để các tổ chức đấu giá tài sản theo quy định.

Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên rất mong nhận được sự hợp tác của các Tổ chức bán đấu giá./.

Nơi nhận :

- Hệ thống Đấu giá trực tuyến tại:

<https://daugiatructuyen.gov.vn>.

- Cổng thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;

(<https://dgtts.moj.gov.vn>);

- Sở Tài chính niêm yết trên Trang thông tin điện tử của Sở

Tài chính tỉnh Thái Nguyên

<https://sotaichinh.thainguyen.gov.vn>

- Lãnh đạo Sở;

- Lưu: VT, VP. *HT*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**


Đinh Quang Hưng

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Theo Phụ lục II Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/01/2024 của Bộ Tư pháp

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0

1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giã, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0

	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)	
4.	Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin	4,0

	<i>về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
7.1	<i>Dưới 05 năm</i>	2,0
7.2	<i>Từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	3,0
7.3	<i>Từ 10 năm trở lên</i>	4,0
8.	<i>Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	3,0
8.2	<i>Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	4,0
8.3	<i>Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	5,0
9.	<i>Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	3,0
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	4,0
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên</i>	5,0
V	<i>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định (Chỉ chấm điểm tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tiêu chí cao nhất tại tiêu chí 2)</i>	8,0
1.	<i>Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá</i>	3,0
1.1	<i>Từ 90 hợp đồng trở lên</i>	3,0
1.2	<i>Dưới 90 hợp đồng</i>	1,0
2.	<i>Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá</i>	2,0
3.	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bảo đảm khả năng quảng bá tài sản, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức đấu giá hiệu quả.</i>	3,0
Tổng số điểm		100

